TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2022/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 28 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 248/2022/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Khu 11, xã H, huyện H, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Vũ Văn C, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Khu 11, xã H, huyện H, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Vũ Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu: Vũ Khánh L, sinh ngày 09/02/2015 và Vũ Khánh N, sinh ngày 07/9/2016, kể từ khi ly hôn đến khi từng cháu thành niên. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu. Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Tòa ángiải quyết .

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị H nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0005076, ngày 20/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh P. Trả lại cho chị Bùi Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- CC THADS H;
- UBND xã H;
- Lưu HS/VP.

THẨM PHỎN

Trịnh Đình Yên